TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Tuyết
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải
Ông Nguyễn Văn Tịnh

- Thư ký phiên toà: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 28/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hàng A NH** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 01/01/1983; Tại: TĐ, Lai Châu;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản CK, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Hàng A X, sinh năm 1967; con bà: Chang Thị CH, sinh năm 1968. Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Vàng Thị N, sinh năm: 1984, con: có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/9/2022 đến ngày 20/9/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao cho UBND xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Cứ A CH** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 01/01/1968; Tại: TĐ, Lai Châu;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản MSPC, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Cứ A V, đã chết; con bà: Giàng Thị S, đã chết. Gia đình bị cáo có 08 anh em ruột. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ: Lù Thị D, sinh năm: 1968, con: có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 41/HHST ngày 05/5/2003 của Tòa án nhân dân huyện

Tam Đường áp dụng khoản 1 Điều 194, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự xử phạt Cứ A CH 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/9/2022 đến ngày 20/9/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú giao bị cáo cho UBND xã KH, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Cứ A N, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản MSPC, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (có mặt)

* *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người tố giác:* Anh Cứ A T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản MSPC, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

- *Ngươi làm chứng:* Anh Lù A G, sinh năm 1985. Địa chỉ: Bản MSPC, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14 tháng 9 năm 2022, Cứ A CH nhờ Lù A G, sinh năm 1985 cùng trú tại bản MSPC, xã KH, huyện TĐ chở đi mua thuốc, Chúng không nói cho Gàng biết là đi mua ma túy. Lù A G đồng ý, sau đó Chúng bảo Gàng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 203.55 của Cứ A N, sinh năm 1998 (N là con trai ở cùng nhà với CH) chở Cứ A CH đi xuống lán ruộng của Hàng A NH, sinh năm 1983, tại bản CK, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu. Khi đi đến gần lán ruộng của Hàng A NH, Lù A G dừng xe đứng đợi cách lán ruộng khoảng 05m còn Cứ A CH đi bộ vào trong lán ruộng thì gặp Nhà. Tại đây, Chúng bảo Nhà bán cho Chúng 200.000 đồng ma túy, Nhà đồng ý. Cứ A CH đưa cho Hàng A NH 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, Nhà cầm tiền cất đi và đưa lại cho Chúng 300.000 đồng. Sau đó, Hàng A NH đi ra khu vực chuồng trâu lấy một gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu đen, Nhà chia thành 3 phần tương ứng với giá 200.000 đồng, gói ngoài bằng nilon màu đen, đốt dính một đầu, cất cả ba gói Heroine vào trong một mảnh nilon màu hồng buộc thắt nút một đầu, số Heroine còn lại thì Nhà sử dụng hết bằng hình thức hít. Sau đó, Nhà quay lại lán đưa cho Chúng một túi nilon màu hồng buộc thắt nút một đầu, bên trong có 03 gói Heroine được gói bằng nilon màu đen, đốt dính một đầu.

Khi Cứ A CH cất gói Heroine vừa mua được của NH vào trong túi áo ngực bên trái thì bị con trai là Cứ A T, sinh năm 1991, trú tại bản MSPC, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu bắt quả tang, thu giữ vật chứng rồi cùng với mọi người

áp giải đưa Cứ A CH, Hàng A NH về trụ sở công xã KH bàn giao người cho Công an xã KH và toàn bộ vật chứng theo đúng quy định. Quá trình làm việc tại Công an xã KH, huyện TĐ. Hàng A NH, Cứ A CH đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Hàng A NH khai nhận về nguồn gốc số Heroine NH bán cho CH và sử dụng cho bản thân là của NH mua được của một người đàn ông không rõ tên, tuổi cụ thể vào trưa ngày 13/9/2022 với giá 300.000 đồng. Công an xã KH đã mời người chứng kiến, chính quyền địa phương lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng và thu số tiền 800.000 đồng trong đó có 200.000 đồng do Hàng A NH bán Heroine cho Cứ A CH mà có.

Tại bản Kết luận giám định số 34/KLGĐ, ngày 15/9/2022 của ông Phan Văn Huỳnh là Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự kết luận:

"- Số chất bột màu trắng thu giữ của Hàng A NH, Cứ A CH có tổng khối lượng là: 0,34 gam (không phẩy ba mươi tư gam)".

Tại bản Kết luận giám định số 771/KL-KTHS, ngày 18/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

"03 (ba)Mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2, M3) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".

Tại bản Kết luận giám định số 774/KL-KTHS, ngày 19/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

"Số tiền 800.000VNĐ gửi đến giám định là tiền thật"

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTĐ, ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Hàng A NH về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Cứ A CH về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Cứ A N trình bày: 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 25B1 – 203.55 là tài sản hợp pháp của anh Ninh, khi bị cáo Cứ A CH lấy xe của anh Ninh đi anh Ninh không biết, ngoài ra không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hàng A NH phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và bị cáo Cứ A CH phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hàng A NH từ 30 tháng đến 36 tháng tù khấu trừ 06 ngày tạm giữ cho bị cáo, ấn định hình phạt tù còn lại, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Đề

nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cứ A CH từ 18 tháng đến 24 tháng tù, khấu trừ 06 ngày tạm giữ cho bị cáo, ấn định hình phạt tù còn lại, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu hồng và ba mảnh nilon màu đen gói vât chứng ban đầu được cho vào trong một phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong, mảnh nilon màu hồng và ba mảnh nilon màu đen gói vật chứng ban đầu thu giữ của Hàng A NH, sinh năm: 1983, trú tại: Bản CK và Cứ A CH, sinh năm: 1968, trú tại bản MSPC, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu". Đối với 01 (một) phong bì công văn do ngành bưu điện phát hành mặt trước ghi: "Mẫu vật hoàn lại – kèm theo KLGĐ số 774 ngày 19/9/2022 của PC09 Lai Châu (800.000VNĐ - Cứ A CH và Hàng A NH). Trong đó, đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Hàng A NH, đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng, trả lại cho bị cáo Hàng A NH 300.000 đồng; đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Cứ A CH đề nghị trả lại cho bị cáo Cứ A CH.

. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 17 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại bản CK, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu Hàng A NH đã có hành vi bán trái phép cho

Cứ A CH 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,34 gam với giá 200.000 đồng. Khi Cứ A CH đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,34 gam vừa mua được của Nhà để sử dụng thì bị Cứ A T phát hiện bắt quả tang, gọi người đến áp giải về bàn giao cho Công an xã KH lập Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Hàng A NH đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo Cứ A CH đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Cứ A CH có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), chịu sự giáo dục nghiêm khắc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo Chúng thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo

làm ruộng, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo Chúng thuộc hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,34gam (*Không phẩy ba mươi tư gam)* heroine thu giữ của bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu hồng và ba mảnh nilon màu đen gói vât chứng ban đầu được cho vào trong một phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong, mảnh nilon màu hồng và ba mảnh nilon màu đen gói vật chứng ban đầu thu giữ của Hàng A NH, sinh năm: 1983, trú tại: Bản CK và Cứ A CH, sinh năm: 1968, trú tại bản MSPC, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu" là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì công văn do ngành bưu điện phát hành mặt trước ghi: "Mẫu vật hoàn lại – kèm theo KLGĐ số 774 ngày 19/9/2022 của PC09 Lai Châu (800.000VNĐ - Cứ A CH và Hàng A NH). Trong đó, đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Hàng A NH, có 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước, còn lại 300.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Hàng A NH; đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Cứ A CH là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Cứ A CH.

[6] Những vấn đề liên quan:

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi (theo lời khai của bị cáo Hàng A NH) là người đã bán Heroine cho Nhà vào trưa ngày 13/9/2022. Do nhân thân, lai lịch của người này không rõ ràng nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra, xác minh làm rõ trong cùng vụ án.

Đối với Lù A G là người đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 203.55 chở Cứ A CH đi mua thuốc. Kết quả điều tra xác định khi Cứ A CH nhờ Gàng chở đi mua thuốc, Chúng cũng không nói cho Gàng biết là đi mua ma túy. Do vậy, Lù A G không đồng phạm với Cứ A CH về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Cứ A N (Con trai của Cứ A CH), là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển kiểm soát 25B1 - 203.55. Việc Cứ A CH dùng xe mô tô của Cứ A N làm phương tiện phạm tội, anh Ninh hoàn toàn không biết nên Cứ A N không đồng phạm với Cứ A CH về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí:

Bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo Cứ A CH thuộc hộ nghèo theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cứ A CH, Hàng A NH Chư thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối vói bị cáo Hàng A NH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối vói bị cáo Cứ A CH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hàng A NH phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Cứ A CH phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hàng A NH 30 *(ba mươi)* tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 *(sáu)* ngày bị tạm giữ bị cáo còn phải chấp hành 29 *(hai mươi chín)* tháng 24 *(Hai mươi bốn)* ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo Cứ A CH 18 *(mười tám)* tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 *(sáu)* ngày bị tạm giữ bị cáo còn phải chấp hành 17 *(mười bảy)* tháng 24 *(Hai mươi bốn)* ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu hồng và ba mảnh nilon màu đen gói vật chứng ban đầu được cho vào trong một phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: "Phong bì niêm phong, mảnh nilon màu hồng và ba mảnh nilon màu đen gói vật chứng ban đầu thu giữ của Hàng A NH, sinh năm: 1983, trú tại: Bản CK và Cứ A CH, sinh năm: 1968, trú tại bản MSPC, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu"

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Hàng A NH

Trả lại cho bị cáo Hàng A NH số tiền 300.000 đồng

Trả lại cho bị cáo Cứ A CH số tiền 300.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 20/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hàng A NH, Cứ A CH.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn mười lăm ngày lên Toà án cấp trên kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Thị Tuyết